TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HSST

Ngày 04- 7- 2019

NHÂN DA

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vì Văn Đôi, ông Hà Văn Cương.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Điệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:49/2019/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/HSST-QĐ ngày 29 tháng 5 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 83/HSST-QĐ ngày 12/6/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/01/1974. Nơi sinh tại Sông Mã - Sơn La.

Nơi ĐKHKTT: Bản TN, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Tạm trú: Bản N, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nghề ngH: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Nguyễn Quang D (đã chết); con bà Lê Thị C (đã chết), vợ là Nguyễn Thị L và 03 con. Con lớn sinh năm 2000 con nhỏ nhất 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/02/2019 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14/02/1984. Nơi sinh tại Sông Mã - Sơn La.

Nơi ở và ĐKHKTT: Bản TC, xã CC, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Nguyễn Ngọc S;

con bà Trần Thị Hiên, vợ là Nguyễn Thị Th và 02 con. Con lớn sinh năm 2010 con nhỏ nhất 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/02/2019 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

3. Họ và tên: **Trần Ngọc A** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 06/6/1982. Nơi sinh tại Sông Mã - Sơn La.

Nơi ở và ĐKHKTT: Bản TC, xã CC, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Nghề ngH: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Trần Duy C; con bà Phùng Thị T, vợ là Nguyễn Thị H và 02 con. Con lớn sinh năm 2004 con nhỏ nhất 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/02/2019 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

4. Họ và tên: **Trần Văn C** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 08/3/1975. Nơi sinh tại Sông Mã, Sơn La.

Nơi ĐKHKTT: Thôn HA, xã AV, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Tạm trú: Bản N, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nghề ngH: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Trần Văn C; con bà Lê Thị N, vợ là Lê Thị A và 02 con. Con lớn sinh năm 2003 con nhỏ nhất 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/02/2019 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án Đ tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 13/02/2019 tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản TC, xã CC, huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang tại nhà của bà Trần Thị B, trú tại bản TC, xã CC, Sông Mã có các đối tượng đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi sâm và chơi tá lả thắng thua bằng tiền mặt trên 02 chiếu bạc tại nền nhà và trên giường ngủ như sau:

Chiếu chơi sâm tại nền nhà gồm: Nguyễn Văn Đ, Trần Văn C, Nguyễn Ngọc H và Trần Ngọc A. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên nền nhà 01 chiếu cói, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân. Thu tại vị trí ngồi của Nguyễn Ngọc H số tiền 3.900.00 đồng, tại vị trí ngồi của Trần Văn C số tiền 4.100.000 đồng, tại vị trí ngồi của Trần Ngọc A số tiền 4.550.000 đồng, tại vị trí ngồi của Nguyễn Văn Đ số tiền 3.200.000 đồng.

Chiếu chơi tá lả trên giường gồm: Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị N (tên gọi khác: Nguyễn Thị H), Nguyễn Thị N1. Vật chứng thu giữ: 01 bộ tú lơ khơ 51 quân; Thu giữ: Tại vị trí ngồi của Nguyễn Thị N1 số tiền 1.030.000 đồng, tại vị trí ngồi của Nguyễn Thị N số tiền 700.000 đồng; tại vị trí ngồi của Nguyễn Thị L số tiền 700.000 đồng và thu phía dưới chiếu tại vị trí ngồi của L số tiền 5.000.000 đồng.

Ngoài ra, còn tạm giữ Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng bạc và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 26B2-246.60, tạm giữ Nguyễn Ngọc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6; tạm giữ của Trần Ngọc A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, tạm giữ của Trần Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 13/02/2019 Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị N1 và Trần Văn C cùng rủ nhau đi từ nhà lên xã CC, Sông Mã để làm lễ giải hạn đầu năm và chúc tết người thân. Khi đến bản Nhạp, L và N1 đi vào nhà một người dân tộc Thái để làm lễ giải hạn, còn Đ, C đến quán nước tại ngã ba cầu cứng thuộc bản Nhạp, xã CC ngồi uống nước và hẹn gặp nhau tại nhà bà Trần Thị B SN 1949 trú tại bản TC, CC (là mẹ nuôi của Ngấn) để chúc tết. Khi Đ, C đang ngồi uống nước thì có Nguyễn Ngọc H và Trần Ngọc A cùng đến uống nước, Đ rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức chơi sâm ăn tiền, và mọi người đồng ý. H đi mua 01 bộ tú lơ khơ rồi cùng nhau đi đến nhà bà B để đánh bạc, khi đến nhà bà B cửa nhà đóng nhưng không khóa nên mọi người tự mở cửa đi vào trong nhà, rồi cùng ngồi xuống chiếu trải sẵn giữa nền nhà để đánh bạc với hình thức chơi Sâm ăn tiền. Mọi người chơi đến 18 giờ 00 phút cùng ngày, thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang.

Hình thức chơi sâm Đ quy định như sau: Dùng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài chia cho mỗi người 10 quân bài, người cái Đ đánh đầu tiên theo vòng tròn từ trái qua phải, những người kế tiếp có quân bài to hơn thì đánh chặn, nếu không chặn Đ thì bỏ lượt cho người tiếp theo đánh, người đánh hết số quân bài trên tay trước là người thắng ván đó, những người còn lại đếm số lá bài mình đang còn và tính 10.000đ/01 lá bài trả cho người thắng, người thắng ván đó Đ chia bài và đánh đầu tiên của ván tiếp theo, trong quá trình chơi có trường hợp báo sâm nghĩa là người đó có thể đi hết cả số bài mình có mà những người chơi khác không chặn Đ thì những người chơi còn lại mất 300.000đ cho người báo sâm, nếu báo sâm mà bị chặn thì người báo sâm trả cho người chặn số tiền 900.000đ, nếu đánh quân 2 bị bắt tứ quý thì người bị bắt phải trả cho người bắt 300.000đ, trong ván chơi nếu có người không đánh Đ quân bài nào thì phải trả 200.000đ cho người thắng.

Tại thời điểm bắt quả tang số tiền thắng, thu của các đối tượng như sau: H có 3.900.000đ (thua 400.000đ); Đ có 3.200.000đ (thua 200.000đ); A có 4.550.0000đ (thắng Đ 950.000đ); C có 4.100.000đ (thua 350.000đ).

Đối với Trần Thị B, sinh năm 1949 trú tại bản TC, CC, Sông Mã đã để cho các đối tượng đến nhà chơi đánh bạc trong nhà ngày 13/02/2019. Quá trình điều tra xác định khi các đối tượng đến nhà chơi đánh bạc, bà B đang đi trông cháu tại bản Thón, xã CC, huyện Sông Mã, không biết việc các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình nên Cơ quan CSĐT không đặt vấn đề xử lý.

Đối với Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị N1, Nguyễn Thị N có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi tá lả ăn tiền với tổng số tiền sử dụng vào việc chơi tá lả Đ xác định là 2.430.000đ. Do tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc không đủ về định lượng để cấu thành tội Đánh bạc, quá trình xác minh các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự nên ngày 02/4/2019 Công an huyện Sông Mã đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Lý, Ngấn, Nghiêm là có căn cứ.

Đối với vật vật chứng tạm giữ Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng bạc và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 26B2-246.60, tạm giữ Nguyễn Ngọc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6; tạm giữ của Trần Ngọc A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, tạm giữ của Trần Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia. Qua xác minh đều là tài sản hợp pháp, các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên ngày 03/4/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã trao trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

Đối với 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân, số tiền 2.430.000 đồng các đối tượng Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị N1, Nguyễn Thị N đã sử dụng vào việc đánh tả lả ăn tiền, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã ra quyết định tịch thu để sung công quỹ Nhà nước đối với số tiền 2.430.000đ và tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân.

Do các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 49/CT-VKSSM ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc H, Trần Ngọc A và Trần Văn C về tội: "*Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc H, Trần Ngọc A và Trần Văn C giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra và khẳng định việc truy tố và xét xử là đúng người đúng tội, không oan.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc H, Trần Ngọc A và Trần Văn C phạm tội phạm tội Đánh bạc.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 09 – 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc H và Trần Văn C từ 07 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 14 đến 20 tháng.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 58, 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Ngọc A từ 06 - 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Giao các bị cáo cho UBND xã nơi các bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài, 01 chiếu cói; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 15.750.000 đồng.

Các bị cáo khác không có ý kiến trA luận. Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin Đ giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã Đ thẩm tra, xét hỏi, trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục Đ quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc H, Trần Ngọc A và Trần Văn C là người có nhận thức, biết Đ hành vi đánh bạc sát phạt nhau thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Lời khai các bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào hồi 18 giờ 15 phút ngày 13 tháng 02 năm 2019 tại nhà bà Trần Thị B, tại bản TC, xã CC, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La Công an huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc H, Trần Ngọc A và Trần Văn C đang đánh bạc hình thức chơi sâm, sát phạt nhau thắng thua bằng tiền. Tổng số

tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 15.750.000 đồng (*mười năm triệu bảy trăng năm mươi nghìn đồng*). Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc H, Trần Ngọc A và Trần Văn C phạm tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và nếp sống văn minh của xã hội Đ pháp luật bảo vệ. Hành vi đánh bạc là một tệ nạn xã hội nhức nhối, phức tạp, bị xã hội lên án, cần Đ loại trừ và là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo nhận biết mọi hành vi phạm pháp luật nhưng để thỏa nãm nhu cầu sát phạt nhau bằng tiền và hơn hết là vì mục đích hám lợi nên các bị cáo phải chịu hình phạt nhất định tương xứng với hành vi các bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa C.

[4] Xét về vai trò đồng phạm của từng bị cáo: Đây là vụ án với đồng phạm giản đơn, không có chủ mưu, không có người đứng ra tổ chức, phân công nhiệm vụ cho từng bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người khởi sướng rủ rê các bị cáo khác cùng tham gia đánh bạc nên giữ vai trò chính và phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất trong vụ án, các bị cáo khác cùng tham gia đánh bạc nên giữ vai trò ngang nhau.

[5] Xét về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc H, Trần Ngọc A và Trần Văn C đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và các bị các đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên Đ hưởng C tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Trần Ngọc A có bố (Trần Duy Cương) Đ Tặng huy chương kháng chiến hạng nhất và thương binh hạng 1/8 nên Đ hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ Đ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Xét về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX cho các bị cáo Đ án treo cải tạo tại địa phương xét thấy: Các bị cáo thực hiện tội phạm thuộc trường hợp là ít nghiêm trọng, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; các bị cáo đều có nhân thân tốt; đều có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo có khả năng tự cải tạo, không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, việc cho các bị cáo cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và ấn định thời gian thử thách phù hợp và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát và giáo dục là đủ để răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa C đồng thời thể hiện sự khoan hồng và phù hợp với quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐPT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng phẩm phán

Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

[8] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo điều này cũng phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan Điều tra Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

[9] Đối với các vấn đề khác liên quan:

- Đối với bà Trần Thị B đã để các bị cáo đến nhà đánh bạc nhưng bà Bé không có nhà và không biết các bị cáo đánh bạc tại nhà mình nên cơ quan CSĐT không đặt vấn đề để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với các bà Trần Thị L, Nguyễn Thị N1 và Nguyễn Thị N có hành vi đánh bạc nhưng tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 2.430.000 đồng không đủ về định lượng và các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự nên ngày 02/4/2019 Công an huyện Sông Mã đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Lý, Ngấn, Nghiêm là có căn cứ đúng quy định.

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng thu dưới chiếu bạc tại vị trí ngồi của bà Trần Thị L quá trình điều tra xác minh, xác định đây là số tiền bà L mang đi làm lễ giải hạn cho con trai, bà L không sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

- Đối với bộ tú lơ khơ gồm 52 quân và số tiền 2.430.000 đồng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc, Nên cơ quan điều tra ra quyết định tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.430.000 đồng và tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với vật vật chứng tạm giữ Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone5 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 26B2-246.60, tạm giữ Nguyễn Ngọc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6; tạm giữ của Trần Ngọc A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, tạm giữ của Trần Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia. Đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo xét không liên quan đến việc phạm tội ngày 03/4/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã trao trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ đúng quy định.

[10] Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 15.750.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; đối với 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài và 01 chiếc chiếu cói là những công cụ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc H, Trần Ngọc A và Trần Văn C phạm tội: "*Đánh bạc"*

2. Xử phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (*chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 (*mười tám*) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 04/7/2019).

- Bị cáo Trần Văn C 07 (*bảy*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 14 (*mười bốn*) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 04/7/2019).

- Bị cáo Nguyễn Ngọc H 07 (*bảy*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 14 (*mười bốn*) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 04/7/2019).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Trần Ngọc A 06 (*sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 (*mười hai*) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 04/7/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Văn C cho UBND xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Ngọc A và Nguyễn Ngọc H cho UBND xã CC, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tiếp tục cấm các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc H, Trần Ngọc A và Trần Văn C đi khỏi nơi cư trú đến khi nhận Đ bản án và quyết định thi hành án.

Trong thời gian thử thách, người Đ hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người Đ hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo… theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

"Trường hợp người Đ hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự"

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 15.750.000đ *(mười năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng.

(Tang vật đang Đ lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 13 tháng 5 năm 2019).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc H, Trần Ngọc A và Trần Văn C mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên toà

Đèo Văn Quỳnh